TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 139/2026/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 07 tháng 09 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2026 và việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 438/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số H đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q –Trưởng phòng xử lý nợ.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Thế Đ, ông Lê Ngọc V, ông Nguyễn Chí T - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Số B Đại lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn*:

1. Anh Lã Lê H, sinh năm 1986.

2. Chị Trương Thị Hải Y, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Phố Q, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất:

* *Về số nợ*: Tính đến ngày 28/8/2026 anh Lã Lê H, chị Trương Thị Hải Y còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền là 4,372,682,230 đồng (Trong đó nợ gốc 3,985,520,000 đồng, nợ lãi trong hạn 62,709,640 đồng, nợ lãi quá hạn 324,452,590 đồng). Cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số: LN2506165818704 ngày 21/6/2025 là 4,257,570,008 đồng (trong đó nợ gốc 3,920,520,000 đồng; nợ lãi trong hạn 27,532,708 đồng, nợ lãi quá hạn 309,517,300 đồng).

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 05/4/2019 là 115,112,222 đồng (Trong đó nợ gốc 65,000,000 đồng, nợ lãi trong hạn 35,176,932 đồng, nợ lãi quá hạn 14,935,290 đồng).

* *Về phương thức thanh toán*: Anh Lã Lê H, chị Trương Thị Hải Y có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là 4,372,682,230 đồng (Trong đó nợ gốc 3,985,520,000 đồng, nợ lãi trong hạn 62,709,640 đồng, nợ lãi quá hạn 324,452,590 đồng) cho Ngân hàng TMCP V vào ngày 25/9/2026 + lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày hoà giải (29/8/2026) cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Theo Hợp đồng cho vay số: LN2506165818704 ngày 21/6/2025; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ Ngân hàng điện tử số 288-P-5783769 ngày 05/4/2019.

Trường hợp, anh Lã Lê H, chị Trương Thị Hải Y không trả được nợ cho Ngân hàng như đã cam kết thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan chức năng có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất tại thửa số số 17, tờ bản đồ số 12. Địa chỉ thửa đất tại khu V, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Theo giấy CNQSDĐ số BS 819659, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH.00640 ngày 21/12/2016 do chủ tịch UBND huyện T cấp mang tên hộ ông Nguyễn Ngọc C. Ngày 22/02/2022 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Trí T1, theo hồ sơ số: 001411.CN.1176; Ngày 07/11/2023 chuyển nhượng lại cho bà Lê Thị Thu T2, theo hồ sơ số 001411.CN.1809; Ngày 24/6/2025 chuyển nhượng lại cho anh Lã Lê H, chị Trương Thị Hải Y, theo hồ sơ số 001411.CN.005.

Theo hợp đồng thế chấp số LN2506165818704/HĐTC ngày 26/6/2025 tại văn phòng công chứng T và đã được đăng kí biện pháp bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai T1 ngày 26/6/2025.

* *Về án phí*: Anh Lã Lê H, chị Trương Thị Hải Y chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 56.186.000đồng (làm tròn số).

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 56.076.000đồng (Năm mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004419 ngày 03/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và Điều 36 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-VKSND KV1-Thanh Hoá;
-TAND tỉnh Thanh Hoá;
-VKSND tỉnh Thanh Hoá;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý

TAND KHU VỰC 1
NWY070926.TL.QDBA
2345